

322. Hai công nhân được giao dệt một số khăn mặt bằng nhau. Trong 1 ngày chị thứ nhất dệt được 48 cái, chị thứ hai dệt được 56 cái. Sau khi dệt một số ngày như nhau tính ra chị thứ nhất còn phải dệt thêm 62 cái, chị thứ hai phải dệt thêm 14 cái mới đủ số lượng quy định. Tính xem mỗi chị được giao dệt bao nhiêu khăn mặt ?
323. Một cơ quan dự trù một số tiền để mua một số truyện làm quà cho các cháu. Tính ra nếu mua loại 4000 đồng 1 quyển thì vừa hết số tiền dự trù. Nếu mua loại 3500 đồng 1 quyển thì còn thừa 62 500 đồng. Hỏi cơ quan ấy đã dự trù bao nhiêu tiền để mua truyện ?
324. Một số chia hết cho 6 và 8, tìm số đó biết thương khi chia cho 6 lớn hơn thương khi chia cho 8 là 4.
325. Khối 4 đồng diễn thể dục. Nếu các em xếp hàng 12 thì thừa 5 học sinh. Nếu xếp hàng 15 thì cũng thừa 5 bạn, nhưng số hàng ít đi 4 hàng. Hỏi có bao nhiêu học sinh đồng diễn ?
326. Ở một nhà trẻ một cô trông 7 cháu. Về sau có 4 cháu chuyển đi nơi khác và nhà trẻ lại được bổ sung thêm hai cô mới nên mỗi cô chỉ phải trông 5 cháu. Hỏi lúc đầu nhà trẻ có bao nhiêu cháu ? Bao nhiêu cô ?
327. Có một số dầu hỏa. Nếu đổ vào các can 6l thì vừa hết. Nếu đổ vào các can 10l thì thừa 2l và số can giảm 5 can. Hỏi có bao nhiêu lít dầu ?
328. Hai đội làm đường được giao làm hai quãng đường bằng nhau. Một ngày đội 1 làm được 36m, còn đội 2 làm hơn đội 1 là 4m. Do đó đội 2 hoàn thành nhiệm vụ trước đội 1 là 2 ngày. Hỏi mỗi đội được giao làm bao nhiêu mét đường ?
329. Một xe ca và một xe tải cùng đi từ tỉnh A đến tỉnh B. Một giờ xe tải đi được 40km, xe ca đi được 60km. Xe tải đi trước xe ca 2 giờ, cả hai xe đến B cùng một lúc. Hỏi quãng đường AB dài bao nhiêu ki-lô-mét ?
330. Tý đi bộ từ A đến B, 1 giờ đi được 4km. Lan đi bằng xe đạp cũng từ A đến B, 1 giờ đi được 12km. Tý đi trước 2 giờ và đến B sau Lan 2 giờ. Tính quãng đường AB.
331. Mua 3 quyển vở và 4 quyển sách hết 18 000 đồng.  
 Mua 6 quyển vở và 12 quyển sách hết 48 000 đồng.  
 Tính giá tiền mỗi quyển sách, quyển vở.

332. Hai bể nước có dung tích bằng nhau. Người ta mở hai vòi nước, mỗi vòi chảy vào một bể. Vòi 1 một phút chảy được 40l, vòi 2 một phút chảy được 30l. Người ta cho hai vòi chảy cùng một lúc vào hai bể. Khi vòi 1 chảy đầy bể thì vòi 2 còn phải chảy 600l nữa mới đầy bể. Tính dung tích mỗi bể.
333. Hiện nay mẹ 36 tuổi, con trai 10 tuổi, con gái 5 tuổi. Hỏi mấy năm sau thì tuổi mẹ bằng tổng số tuổi 2 con ? Năm đó mẹ bao nhiêu tuổi ?
334. Lớp 4A được mua một số vở. Nếu mỗi bạn mua 4 quyển thì còn thừa 90 quyển, nếu mỗi bạn mua số vở gấp rưỡi thì vừa hết. Hỏi số vở lớp 4A được mua là bao nhiêu quyển ?
335. An mua một số quyển vở và truyện hết 38 000 đồng, một quyển vở giá 2000 đồng, một quyển truyện giá 4000 đồng. Sau lại đổi lấy số vở bằng số truyện lúc đầu và số truyện bằng số vở lúc đầu, nên phải trả thêm 8000 đồng. Hỏi lúc đầu An mua bao nhiêu quyển vở ? Bao nhiêu quyển truyện ?

336. *Toán vui :*

Tang tảng lúc trời mới rạng đông  
 Rủ nhau đi hái mấy quả hồng  
 Mỗi người 5 quả thừa 5 quả  
 Mỗi người 6 quả 1 người không  
 Hỏi có bao nhiêu người ? Bao nhiêu hồng ?

337. *Toán vui :*

Mùa xuân nghe tiếng trống thì thùng  
 Người ùa vây kín cả đình đông  
 Tranh nhau đánh đám đòi mâm lớn  
 Tiên chỉ hò la để chỗ ông  
 4 người 1 cỗ, thừa một cỗ  
 3 người một cỗ, 4 người không  
 Ngoài đình chèn chén bao người nhỉ  
 Tính thử xem rằng có mấy ông ?

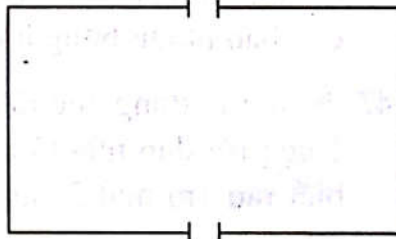
338. Tìm một số, biết nếu chia số đó cho 7 thì dư 4, nếu chia cho 9 thì dư 8 và số thương giảm đi 2 đơn vị.
339. Để hoàn thành kế hoạch, một công nhân dự định mỗi giờ làm được 32 sản phẩm. Do cải tiến kĩ thuật nên mỗi giờ làm được 35 sản phẩm. Vì vậy trước lúc hết thời gian quy định 1 giờ chỉ còn 20 sản phẩm nữa là hoàn thành kế hoạch. Hỏi theo kế hoạch, người đó định làm bao nhiêu sản phẩm ?

340. Bể nước thứ nhất chứa 800l, bể thứ hai chứa 1200l. Người ta tháo ra cùng một lúc ở bể thứ nhất mỗi phút 15l và ở bể thứ hai mỗi phút 25l. Hỏi sau bao lâu số nước còn lại ở hai bể bằng nhau ?
341. Cô giáo mua cho lớp mẫu giáo một số kẹo và bánh ; mỗi gói bánh giá 5000 đồng và mỗi gói kẹo giá 3000 đồng. Số kẹo nhiều hơn số bánh là 12 gói, nhưng số tiền mua kẹo bằng số tiền mua bánh. Hỏi cô giáo mua về cho lớp bao nhiêu gói mỗi loại ?
342. Một cửa hàng bán 45l nước mắm gồm loại 1, loại 2 và loại 3 được tất cả 700 000 đồng. Giá nước mắm loại 1 là 20 000 đồng 1 lít, loại 2 là 15 000 đồng 1 lít, loại 3 là 10 000 đồng 1 lít. Tìm số lít nước mắm mỗi loại đã bán, biết số nước mắm loại 3 bằng trung bình cộng số nước mắm loại 1 và loại 2.

## IX. MỘT SỐ BÀI TOÁN VỀ "TRỒNG CÂY"

343. Người ta cắt 2 tấm vải, mỗi tấm dài 24m thành những mảnh vải dài 2m. Hỏi phải cắt mấy lần ?
344. Một người thợ mộc cưa 1 cây gỗ dài 12m thành những đoạn, mỗi đoạn dài 8dm. Một lần cưa hết 5 phút. Hỏi cưa xong cây gỗ mất bao nhiêu thời gian ?
345. Một cuộn dây thép dài 53m. Người ta định chặt để làm đinh, mỗi đinh dài 6cm. Hỏi phải chặt bao nhiêu lần ?
346. Lớp em có một khung ảnh Bác Hồ dài 80cm rộng 60cm. Nhân ngày 19-5, chúng em cài hoa xung quanh ảnh Bác, cách 10cm cài một bông hoa. Hỏi cần bao nhiêu bông hoa ?
347. Người ta đóng cọc rào một khu vườn hình vuông cạnh 25m, cách 1m đóng 1 cọc rồi đan nửa rào xung quanh. Hỏi tiền nửa và tiền cọc hết bao nhiêu, biết rào 1m mất 3 cây nửa, 1 cây nửa giá 2500 đồng và giá một cọc rào là 3000 đồng ?
348. Một cửa sổ có 10 song cửa, các song cửa cách đều nhau 1dm. Hỏi cửa sổ đó rộng khoảng bao nhiêu ?
349. Một cái nhà có 4 cửa sổ mỗi cửa sổ rộng 12dm, các cửa đều có song cách đều nhau 10cm. Hỏi nhà đó có bao nhiêu song cửa sổ.
350. Đường từ Ủy ban Nhân dân xã đến trạm xá dài 650m, hai bên đường đều có cây, (ngay trước cổng Ủy ban Nhân dân và trạm xá bên này và bên kia đường đều có cây). Các cây trồng cách nhau 5m. Hỏi đoạn đường có tất cả bao nhiêu cây ?

351. Ngày 2-9 một cơ quan đã mắc bóng đèn màu xung quanh một khung khẩu hiệu hình chữ nhật dài 3m, rộng 1m, cứ cách nhau 50cm thì mắc một bóng đèn. Mỗi bóng đèn giá 1500 đồng. Hỏi mua hết bao nhiêu tiền bóng đèn màu ?
352. Vườn trường em hình chữ nhật dài 26m, rộng 14m, người ta rào xung quanh vườn cách 2m chôn một cọc, chỉ để 1 cửa ra vào vườn rộng 4m, 2 cọc ở cửa đồng thời cũng là 2 cọc rào. Tính số cọc cần dùng ?
353. Dọc quãng đường từ một cơ quan đến một bệnh viện, người ta mắc đèn cao áp ở một bên đường, đèn nọ cách đèn kia 50m. Biết số đèn là 41 cái. Tính xem quãng đường từ cơ quan đến bệnh viện dài bao nhiêu ki-lô-mét, biết ngay trước cổng bệnh viện và cơ quan đều có đèn ?
354. Lan can gác xép nhà em có 21 thanh gỗ cách đều nhau 15cm. Hỏi chiều rộng gác xép là bao nhiêu ? Biết mỗi song gỗ rộng 3cm và sát mép tường cũng có song gỗ.
355. Trên quãng đường dài 3km, người ta trồng cây hai bên đường. Cứ 20m trồng một cây. Theo thứ tự 1 phi lao, 1 phi lao nữa, 1 bạch đàn rồi đến 1 xoan. Cứ như vậy cho đến hết quãng đường. (Có trồng cây ở hai đầu đường). Hỏi phải dùng bao nhiêu cây mỗi loại ?
356. Trong ngày khai mạc Đại hội thể dục thể thao, trên nóc khán đài một sân vận động người ta treo cờ cách đều nhau 3m, 2 đầu khán đài đều có cờ. Biết chiều dài khán đài là 210m. Tính số cờ cần dùng và số vải để may cờ. Biết mỗi cờ đều có chiều rộng là khổ vải và chiều dài là 12dm.
357. Người ta trồng cây xung quanh một khu vườn hình chữ nhật chiều dài 61m, chiều rộng kém chiều dài 25m. Người ta mở hai cửa chính giữa hai chiều dài (xem hình vẽ) mỗi cửa rộng 1m. Tính xem trồng hết bao nhiêu cây, biết các cây cách đều nhau 15dm và hai bên mỗi cửa đều có cọc riêng của nó.



358. Có bao nhiêu số chẵn (hoặc số lẻ) ở trong khoảng :
- a) Từ 2 đến 100 ?
- b) Từ 1 đến 100 ?
- c) Từ 1 đến 101 ?

359. Có bao nhiêu số hạng trong dãy số sau :

1 ; 4 ; 7 ; 10 ; ... ; 292 ; 295 ; 298 ?

360. Có bao nhiêu số có chữ số tận cùng là 5, bé hơn 1000 ?
361. Cho 500 viên bi vào một hộp theo thứ tự bi vàng, bi xanh, bi đỏ rồi lại bi vàng, xanh, đỏ.  
Hỏi : a) Có bao nhiêu bi đỏ, bi vàng, bi xanh ?  
b) Viên cuối cùng màu gì ?
362. Toán vui :  
Làm thế nào để trồng được :  
+ 10 cây thành 5 hàng, mỗi hàng có 4 cây ?  
+ 3 cây thành 3 hàng, mỗi hàng có 2 cây ?

## X. MỘT SỐ BÀI TOÁN KHÁC

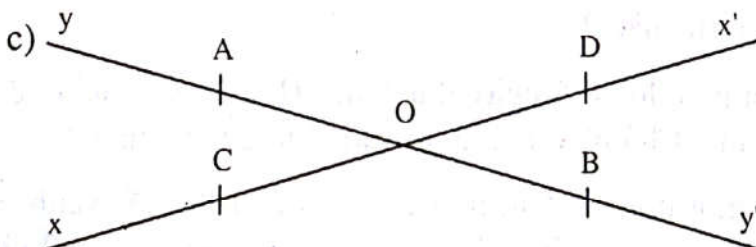
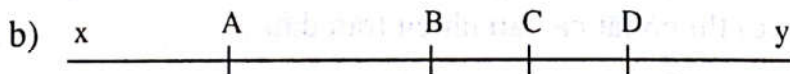
363. Có một cái cân đĩa với các quả cân loại 1g, 2g, 4g, 8g và 16g. Có thể cân các vật có khối lượng từ 1g đến 31g mà chỉ cần đặt các quả cân trên một đĩa cân được không ?
364. Trong một tháng nào đó có 3 ngày thứ năm trùng vào ngày chẵn. Hỏi ngày 26 tháng đó là ngày thứ mấy trong tuần ?
365. Bây giờ là đúng 12 giờ trưa. Hỏi đến lúc đúng 12 giờ đêm cùng ngày, kim giờ và kim phút trùng nhau thêm mấy lần ?
366. Lớp 4A có 55 học sinh. Chứng tỏ rằng ít nhất có hai bạn của lớp đó kỉ niệm ngày sinh của mình trong cùng một tuần.
367. Khi lập danh sách 735 thí sinh của một hội đồng thi, một người nhận xét : ít nhất có 3 thí sinh trùng ngày sinh, tháng sinh. Em thấy nhận xét trên có đúng không ? Vì sao ?
368. Lớp 4A có ba bạn Minh, Hùng, Thắng thi đấu cờ với 3 bạn An, Bình, Quang của lớp 4B. Nếu mỗi bạn của lớp 4A đấu với mỗi bạn của lớp 4B hai trận (lượt đi và lượt về) thì có tất cả bao nhiêu trận đấu ?
369. Có một thùng nước. Bạn Bình muốn lấy ra 4l nước mà trong tay chỉ có hai cái bình 5l và 7l thì làm thế nào ?
370. Tháng 2 của một năm nào đó có 5 ngày thứ Năm. Hỏi ngày 1 tháng đó là ngày thứ mấy trong tuần ? Chủ nhật tháng đó vào những ngày nào ?
371. Trong một cái túi có một đôi tất đen, một đôi tất đỏ, 1 đôi tất xanh, một đôi tất vàng và một đôi tất trắng. Bạn An lấy bất kì ở trong túi ra 2 chiếc

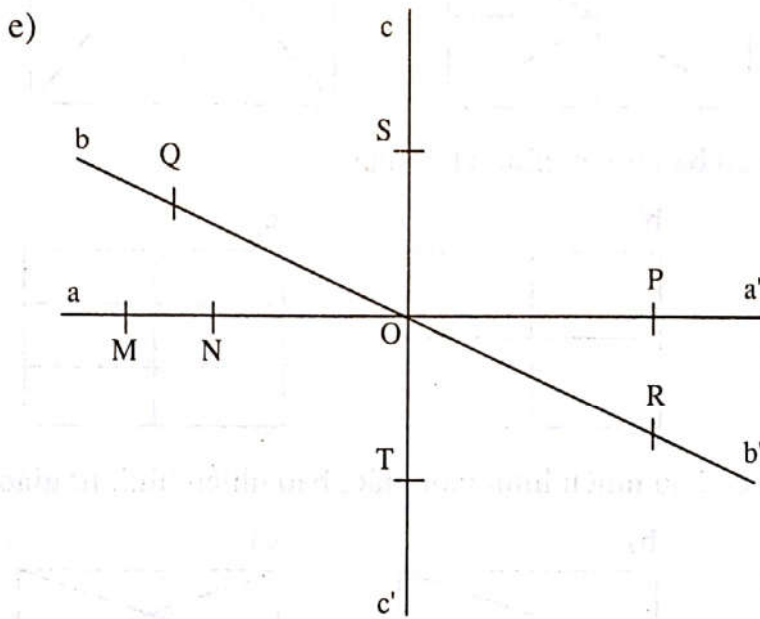
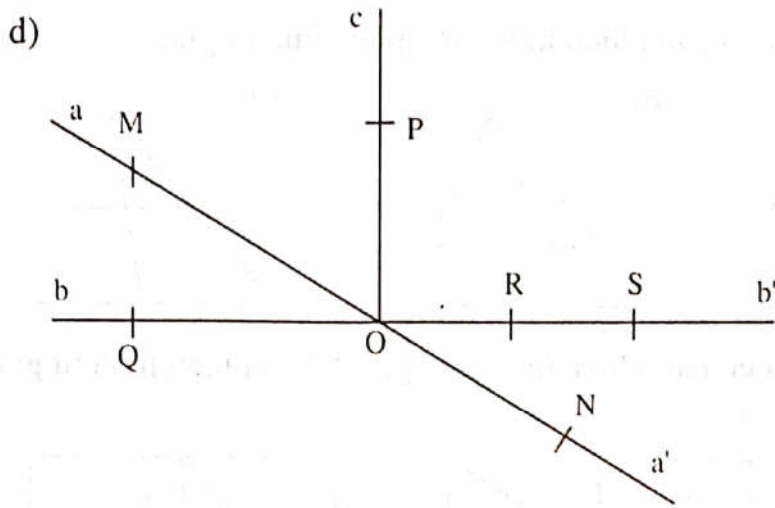
tất. Hỏi có bao nhiêu khả năng xảy ra về màu với 2 chiếc tất đó ? Bao nhiêu khả năng xảy ra 2 chiếc tất lấy ra cùng màu ?

372. Làm thế nào chia đôi 16l dầu hỏa đựng trong một thùng chỉ bằng hai cái can 7l và 9l ?
373. Hai bố con dắt nhau cùng đi dạo trên bãi cát bờ biển. Trung bình một bước chân của bố là 70cm, một bước chân của con là 50cm. Một người đếm được 101 lần bước chân của hai bố con trùng nhau. Hỏi cả hai bố con đã đi được quãng đường dài bao nhiêu ? Mỗi người đã đi được bao nhiêu bước chân ?
374. Đến năm 1990, tuổi của một cầu thủ bóng đá bằng tổng các chữ số của năm sinh của cầu thủ đó. Hỏi năm 1991 cầu thủ bóng đá đó bao nhiêu tuổi ?
375. Đội tuyển lớp 4A gồm các bạn : Việt, Nam, Thăng, Long dự thi học sinh giỏi toán của trường, đã mang về cho lớp 4 giải : nhất, nhì, ba, tư. Hãy xem mỗi bạn đạt giải mấy ? Biết rằng : Việt không đạt giải nhì và giải tư, Nam không đạt giải nhất và giải ba, Thăng không đạt giải nhì, Long không đạt giải nhì, giải nhất, giải tư.
376. Có một sợi dây dài 10dm. Một bạn đã cắt đi  $\frac{1}{3}$  sợi dây. Em hãy cắt ở đoạn dây còn lại lấy ra 5dm không dùng đến thước đo.
377. Khi so sánh tuổi Xuân, Hạ, Thu, Đông thì thấy : Xuân ít hơn tuổi Đông, tuổi Thu và tuổi Hạ cộng lại bằng tuổi Xuân và tuổi Đông cộng lại. Xuân nhiều tuổi hơn Hạ. Hỏi ai nhiều tuổi nhất, ai ít tuổi nhất ?

## XI. MỘT SỐ BÀI TOÁN VỀ HÌNH HỌC

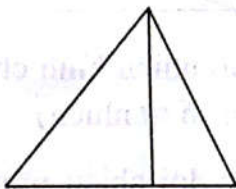
378. Trong mỗi hình sau có bao nhiêu điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, tia ?



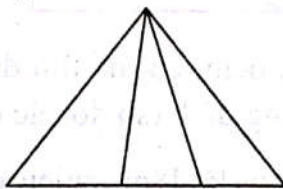


379. Trong mỗi hình sau có bao nhiêu hình tam giác ?

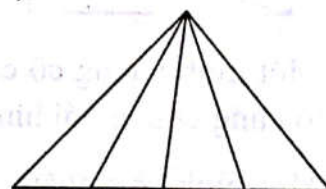
a)



b)

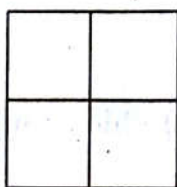


c)

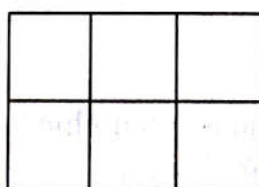


380. Trong mỗi hình sau có bao nhiêu hình vuông, bao nhiêu hình chữ nhật ?

a)



b)

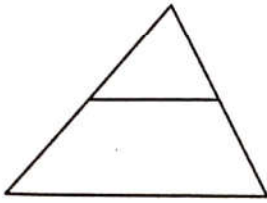


c)

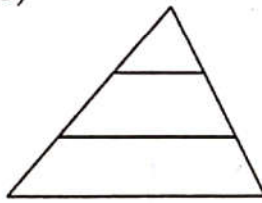


381. Trong mỗi hình sau có bao nhiêu hình tam giác, hình tứ giác ?

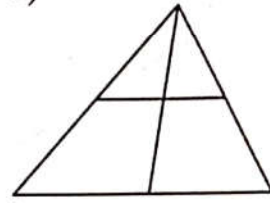
a)



b)

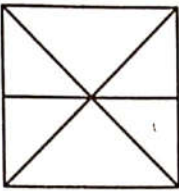


c)

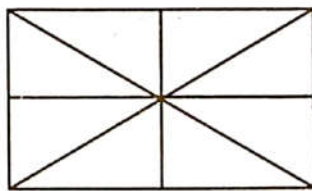


382. Trong mỗi hình sau có bao nhiêu hình tam giác ? bao nhiêu hình tứ giác ?

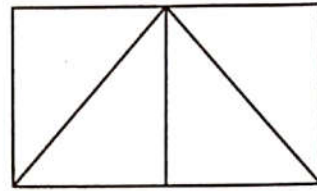
a)



b)

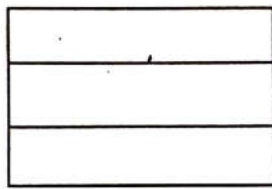


c)

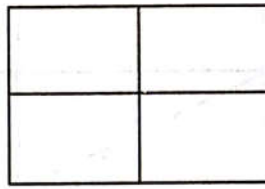


383. Trong mỗi hình sau có bao nhiêu hình chữ nhật ?

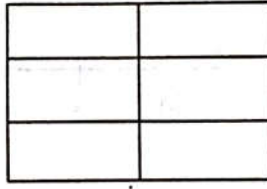
a)



b)

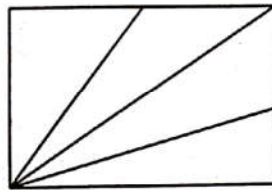


c)

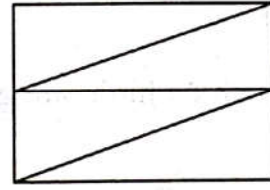


384. Trong mỗi hình sau có bao nhiêu hình tam giác, bao nhiêu hình tứ giác ?

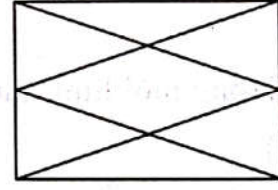
a)



b)



c)



385. Một hình vuông có cạnh là 6cm, có thể tìm được bao nhiêu hình chữ nhật có cùng chu vi với hình vuông đó ? (số đo các cạnh là số tự nhiên)

386. Một hình chữ nhật có chu vi là 48m, chiều dài gấp đôi chiều rộng. Tìm chiều dài, chiều rộng hình chữ nhật đó.

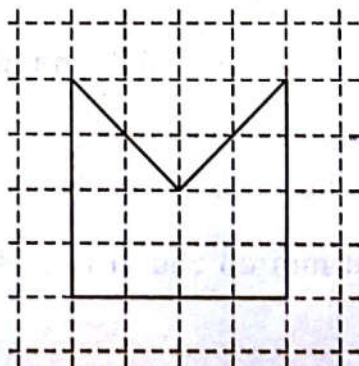
387. Một hình chữ nhật có chu vi 90m, chiều rộng bằng  $\frac{1}{4}$  chiều dài. Tìm chiều dài, chiều rộng.

388. Một hình chữ nhật có chu vi bằng 3 lần chiều dài. Biết chiều rộng bằng 20m. Tính chiều dài của hình chữ nhật đó.

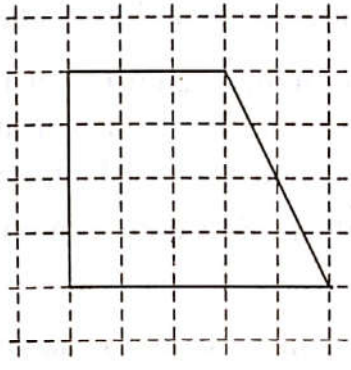


389. Một hình chữ nhật có chu vi bằng 5 lần chiều rộng. Biết chiều dài bằng 60m. Tìm chiều rộng hình chữ nhật đó.
390. Một hình chữ nhật có chu vi bằng 6 lần chiều rộng. Tìm chiều dài, chiều rộng, biết chiều dài hơn chiều rộng 15m.
391. Một hình chữ nhật có chiều dài gấp rưỡi chiều rộng và chu vi bằng 180m. Người ta kéo chiều dài thêm 5m. Hỏi phải kéo dài chiều rộng thêm bao nhiêu mét để được 1 hình vuông ?
392. Một hình chữ nhật có chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Kéo dài chiều dài thêm 18m, chiều rộng thêm 24m, thì được một hình vuông. Tìm kích thước ban đầu của hình chữ nhật.
393. Một hình chữ nhật có chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Nếu kéo dài mỗi chiều thêm 5m thì chiều dài sẽ bằng 2 lần chiều rộng. Tìm kích thước hình chữ nhật ban đầu.
394. Nếu bớt 1 cạnh hình vuông đi 5m, bớt 1 cạnh khác đi 15m thì hình đó sẽ trở thành 1 hình chữ nhật mới có chiều dài bằng 2 chiều rộng. Tính chu vi hình vuông ban đầu.
395. Chiều rộng hình chữ nhật bằng  $\frac{1}{3}$  chiều dài. Nếu bớt chiều dài đi 72m, bớt chiều rộng đi 8m thì được một hình chữ nhật mới có chiều dài gấp rưỡi chiều rộng và chu vi là 160m. Tính chu vi hình chữ nhật ban đầu.
396. Một hình chữ nhật có chu vi bằng 240m. Tìm kích thước hình đó, biết chiều dài bằng trung bình cộng của nửa chu vi và chiều rộng.
397. Một hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 7m. Nếu thêm vào chiều dài 2m, thêm vào chiều rộng 1m thì được 1 hình chữ nhật mới có chiều rộng bằng  $\frac{1}{3}$  chiều dài. Tìm kích thước của hình chữ nhật ban đầu.
398. Một hình chữ nhật có chiều rộng kém chiều dài 28m. Nếu bớt chiều rộng đi 8m, thêm vào chiều dài 4m thì được 1 hình chữ nhật mới có chiều rộng bằng  $\frac{1}{5}$  chiều dài. Tính kích thước hình chữ nhật ban đầu.
399. Một hình chữ nhật có chu vi là 280m. Nếu bớt chiều dài đi  $\frac{1}{5}$  của nó thì được một hình chữ nhật mới có chu vi là 248m. Tính kích thước hình chữ nhật ban đầu.

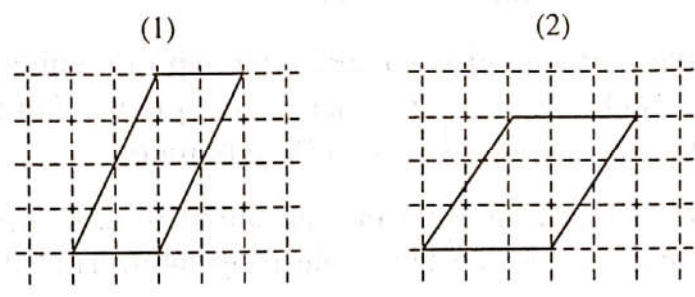
- ✕ 400. Cho hình vuông ABCD. Chia hình đó thành hai hình chữ nhật ABMN và MNDC. Biết tổng chu vi 2 hình chữ nhật là 90dm, tính cạnh của hình vuông ABCD.
- ✕ 401. Cho hình vuông ABCD. Chia hình đó thành hai hình chữ nhật ABMN và MNDC. Biết chu vi hình vuông bằng 40m và hiệu chu vi hai hình chữ nhật là 4m, tính chiều rộng mỗi hình chữ nhật
- ✕ 402. Một hình chữ nhật được chia theo chiều rộng thành 3 hình có diện tích theo thứ tự từ bé đến lớn : một hình vuông, một hình chữ nhật có chiều dài gấp rưỡi chiều rộng, một hình chữ nhật có chiều dài gấp đôi chiều rộng. Biết chu vi hình chữ nhật ban đầu là 220m, tìm chiều dài, chiều rộng của nó.
403. Một thửa vườn hình chữ nhật chu vi bằng 240m được ngăn theo chiều rộng thành 2 mảnh : một mảnh nhỏ hình vuông để trồng hoa, một mảnh lớn hình chữ nhật có chiều dài gấp đôi chiều rộng để trồng rau. Tìm chiều dài, chiều rộng thửa vườn.
404. Thửa ruộng thứ nhất hình vuông cạnh 20m. Thửa ruộng thứ hai hình chữ nhật có chiều dài gấp rưỡi chiều rộng và chiều rộng chung với cạnh hình vuông. Tính hiệu chu vi hai thửa ruộng đó.
405. Hai thửa ruộng hình chữ nhật có tổng chu vi bằng 420m, nếu chiều dài thửa ruộng thứ nhất giảm đi 5m, chiều rộng của nó tăng lên 2m thì chu vi hai thửa ruộng sẽ bằng nhau. Tìm chu vi mỗi thửa ruộng.
406. Một sân kho hình vuông được mở rộng bên phải thêm 3m, phía dưới thêm 10m nên trở thành một hình chữ nhật có chu vi bằng 106m. Tính cạnh sân kho ban đầu.
- ✕ 407. Cho một hình tam giác vuông có hai cạnh góc vuông bằng nhau. Bằng hai nhát cắt, hãy cắt hình đó và ghép thành hai hình vuông bằng nhau.
- ✕ 408. Cho một hình chữ nhật có chiều dài gấp 3 chiều rộng. Dùng 3 nhát cắt hãy cắt và ghép thành 2 hình vuông.
- ✕ 409. Hãy cắt và ghép hình sau thành một tam giác cân :



\* 410. Hãy cắt và ghép hình sau để được 1 hình vuông :



p 411. a) Hãy cắt và ghép hình (1) để được 1 hình chữ nhật.



b) Hãy cắt và ghép hình (2) để được 1 hình vuông.

412. Một mảnh vườn hình vuông có số đo cạnh là một số tự nhiên (ghi bằng đơn vị m), số đo diện tích là một số có hai chữ số. Nếu đổi chỗ hai chữ số này cho nhau thì được một số mới hơn số cũ 27 đơn vị. Tính chu vi mảnh vườn đó ?

413. Một miếng tôn hình vuông có số đo diện tích là một số có hai chữ số và chữ số hàng đơn vị là 4. Tìm số đo cạnh của miếng tôn đó (biết số đo theo dm là một số tự nhiên).

414. Tìm số có 5 chữ số  $\overline{abcde}$ , biết rằng từ các chữ số của nó ta tạo được bốn số  $\overline{ab}$ ,  $\overline{bc}$ ,  $\overline{cd}$ ,  $\overline{de}$ , mà mỗi số đó là số đo diện tích của hình vuông có cạnh là số tự nhiên (các chữ khác nhau biểu thị các chữ số khác nhau).

415. Diện tích hình vuông lớn hơn diện tích hình chữ nhật là  $100\text{cm}^2$ . Cạnh hình vuông hơn chiều rộng hình chữ nhật 7cm và kém chiều dài 4cm. Em hãy tính cạnh của hình vuông.

416. Nhà trường mở rộng vườn trường hình vuông về cả bốn phía, mỗi phía thêm 2m nên diện tích tăng thêm  $80\text{m}^2$ . Hỏi mỗi cạnh của vườn trường sau khi mở rộng là bao nhiêu mét ?

417. Cho một hình vuông. Em hãy cắt hình vuông ấy bằng 4 nhát cắt rồi ghép thành ba hình vuông, trong đó có hai hình vuông có diện tích bằng nhau.

418. Trên một mặt bàn hình vuông, người ta đặt một lọ hoa đáy cũng là hình vuông, sao cho một cạnh của đáy lọ hoa trùng với một cạnh của bàn tại chính giữa cạnh ấy (như hình vẽ 1). Khoảng cách ngắn nhất từ cạnh mặt bàn đến đáy lọ hoa là 35cm. Biết diện tích còn lại của mặt bàn là  $63\text{dm}^2$ , tính cạnh mặt bàn.

419. Một mảnh vườn hình chữ nhật có số đo các cạnh đều là các số tự nhiên và chiều dài gấp ba lần chiều rộng. Diện tích mảnh vườn trong khoảng từ  $30\text{m}^2$  đến  $50\text{m}^2$ . Tính chu vi của vườn.

420. Một miếng đất hình chữ nhật có chiều dài gấp rưỡi chiều rộng, số đo diện tích là số có hai chữ số mà chữ số hàng đơn vị là 6. Tính chu vi của miếng đất, biết số đo các cạnh theo mét đều là số tự nhiên.

421. Một khu đất hình chữ nhật có hai lần chiều rộng kém chiều dài là 8m, nhưng chiều dài lại kém ba lần chiều rộng 64m. Tính diện tích của khu đất đó.

422. Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Tính diện tích khu vườn đó. Biết rằng nếu bớt chiều dài đi 5m và tăng chiều rộng thêm 5m thì diện tích tăng thêm  $225\text{m}^2$ .

423. Một hình chữ nhật có chu vi 240m. Nếu tăng chiều dài 5m, giảm chiều rộng 5m thì diện tích hình chữ nhật cũ hơn diện tích hình chữ nhật mới là  $175\text{m}^2$ . Tính diện tích hình chữ nhật ban đầu.

424. Một miếng bìa hình vuông cạnh 24cm. Cắt miếng bìa đó dọc theo một cạnh ta được hai hình chữ nhật có tỉ số chu vi của chúng là  $\frac{4}{5}$ . Tìm diện tích mỗi hình chữ nhật đó.

425. Cho hình thoi (H) có chu vi 200cm và hai đường chéo có độ dài 60cm và 80cm. Hãy tính chu vi và chiều cao của hình bình hành ghép bởi 3 hình thoi (H) đó.